

Phước Sơn, ngày 08 tháng 4 năm 2021

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - gia đình thụ lý số: 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Văn C, sinh năm: 1989

Nơi ĐKNKTT: xã Q, huyện N, tỉnh T.

Nơi tạm trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Chị Hồ Thị B, sinh năm: 1993

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Q;

Trụ sở tại: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn C và chị Hồ Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lê Văn C và chị Hồ Thị B đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung:

Anh Lê Văn C nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Hồ Gia B1, sinh ngày: 22/01/2015.

Anh Lê Văn C không yêu cầu chị Hồ Thị B cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của chị Hồ Thị B.

- Về tài sản chung:

Anh Lê Văn C và chị Hồ Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung:

Chị Hồ Thị B nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Q số tiền: 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Trong đó, nợ gốc: 50.000.000 đồng, nợ lãi: 0 đồng (Tiền lãi tính đến ngày 18/02/2021).

- Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:

150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) đã giảm $\frac{1}{2}$ án phí, anh Lê Văn C đồng ý nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Lê Văn C đã nộp là: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 002238 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Hoàn trả cho anh Lê Văn C số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND thị trấn Khâm Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Phan Thị Lan